

HƯỚNG DẪN CHẤT LƯỢNG YÊU CẦU THEO NHÓM HÀNG

Sản phẩm phải có đầy đủ hồ sơ chất lượng theo các quy định của Việt Nam đang hiện hành khi lưu thông trên thị trường. Danh sách dưới đây chỉ liệt kê các chứng từ chất lượng tối thiểu MFC Market Vietnam yêu cầu cho từng nhóm hàng khi chào hàng.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
1	Nước đóng chai	1.1. Thực phẩm chế biến bao gói sẵn	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. - Bản tự công bố sản phẩm có đính kèm nhãn sản phẩm. - Kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn đáp ứng TCVN yêu cầu hoặc TCCS của nhà cung cấp. - Đối với sản phẩm có thời hạn sử dụng (HSD) $\leq$ 12 tháng, thời gian kiểm nghiệm định kỳ phải đáp ứng yêu cầu an toàn trong hồ sơ tự công bố/công bố (nếu có đề cập). Nếu hồ sơ không đề cập: kiểm định kỳ 12 tháng/lần.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
		1.2. Thực phẩm bảo vệ sức khỏe 1.3. Thực phẩm dinh dưỡng y học 1.4. Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt 1.5. Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm. 3. Bản công bố sản phẩm có đính kèm nhãn sản phẩm. 4. Kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn đáp ứng TCVN yêu cầu hoặc TCCS của nhà cung cấp; thời gian kiểm nghiệm định kỳ đáp ứng yêu cầu an toàn trong hồ sơ tự công bố/công bố (nếu có để cập).
2	Bia, rượu		1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Hợp đồng phân phối, giao kết giữa các bên liên quan. 3. Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm đối với hàng trong nước. 4. Hồ sơ tự công bố/công bố còn hiệu lực. 5. Phiếu kiểm nghiệm. 6. Bằng chứng khoa học (nếu có). 7. Tờ khai hải quan đối với hàng nhập khẩu. 8. Giấy phép phân phối/sản xuất rượu đối với sản phẩm có độ cồn trên 5,5 độ.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
			9. Bản dịch thuật công chứng sang tiếng Việt, trong trường hợp tài liệu trong hồ sơ tự công bố được thể hiện bằng tiếng nước ngoài.
3	Sữa		1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Hợp đồng phân phối, giao kết giữa các bên liên quan. 3. Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm đối với hàng trong nước. 4. Hồ sơ tự công bố/công bố còn hiệu lực. 5. Phiếu kiểm nghiệm. 6. Bằng chứng khoa học (nếu có). 7. Tờ khai hải quan đối với hàng nhập khẩu. 8. Bản dịch thuật công chứng sang tiếng Việt, trong trường hợp tài liệu trong hồ sơ tự công bố được thể hiện bằng tiếng nước ngoài.
4	Bánh kẹo	4.1. Thực phẩm chế biến bao gói sẵn	1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Bản tự công bố sản phẩm có đính kèm nhãn sản phẩm. 3. Kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn đáp ứng TCVN yêu cầu hoặc TCCS của nhà cung cấp.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
			4. Đối với sản phẩm có thời hạn sử dụng (HSD) ≤ 12 tháng, thời gian kiểm nghiệm định kỳ phải đáp ứng yêu cầu an toàn trong hồ sơ tự công bố/công bố (nếu có đề cập). Nếu hồ sơ không đề cập: kiểm định kỳ 12 tháng/lần.
		4.2. Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm. 3. Bản công bố sản phẩm có đính kèm nhãn sản phẩm. 4. Kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn đáp ứng TCVN yêu cầu hoặc TCCS của nhà cung cấp; thời gian kiểm nghiệm định kỳ đáp ứng yêu cầu an toàn trong hồ sơ tự công bố/công bố (nếu có đề cập).
		4.3. Thực phẩm dinh dưỡng y học	
		4.4. Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt	
		4.5. Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	
5	Thuốc lá		1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Công bố hợp quy còn hiệu lực. 3. Phiếu kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn và thời gian kiểm nghiệm định kỳ (nếu có) đáp ứng các yêu cầu an toàn trong bản công bố. 4. Nhãn sản phẩm.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
6	Thực phẩm tươi sống	6.1. Có bao gói sẵn (sẵn sàng bán cho người tiêu dùng)	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Bản tự công bố sản phẩm có đính kèm nhãn sản phẩm nếu thuộc diện bắt buộc tự công bố hoặc nhà cung cấp tự nguyện thực hiện. 3. Kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn đáp ứng TCVN yêu cầu hoặc TCCS của nhà cung cấp. 4. Thời gian kiểm nghiệm định kỳ: đáp ứng yêu cầu an toàn trong hồ sơ tự công bố/công bố (nếu có đề cập); nếu hồ sơ không đề cập thì kiểm định kỳ 12 tháng/lần. 5. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nếu thuộc diện bắt buộc hoặc các giấy chứng nhận tương đương (HACCP, GMP, BRC...) còn hiệu lực. 6. Giấy chứng nhận VietGAP/GlobalGAP/Hữu cơ hoặc giấy chứng nhận tương đương nếu trên sản phẩm có đề cập.
		6.2. Không có bao gói sẵn	
7	Thực phẩm bảo quản mát	7.1. Thực phẩm chế biến bao gói sẵn	1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Bản tự công bố sản phẩm có đính kèm nhãn sản phẩm.
		7.2. Phụ gia thực phẩm	

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
		7.3. Chất hỗ trợ chế biến thực phẩm	3. Kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn đáp ứng TCVN yêu cầu hoặc TCCS của nhà cung cấp. 4. Đối với sản phẩm có thời hạn sử dụng (HSD) ≤ 12 tháng, thời gian kiểm nghiệm định kỳ phải đáp ứng yêu cầu an toàn trong hồ sơ tự công bố/công bố (nếu có đề cập). Nếu hồ sơ không đề cập: kiểm định kỳ 12 tháng/lần.
		7.4. Thực phẩm bảo vệ sức khỏe;	1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm. 3. Bản công bố sản phẩm có đính kèm nhãn sản phẩm. 4. Kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn đáp ứng TCVN yêu cầu hoặc TCCS của nhà cung cấp; thời gian kiểm nghiệm định kỳ đáp ứng yêu cầu an toàn trong hồ sơ tự công bố/công bố (nếu có đề cập).
		7.5. Thực phẩm dinh dưỡng y học	
		7.6. Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt	
		7.7. Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	
		7.8. Phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới hoặc không thuộc danh mục cho phép hoặc không đúng đối tượng sử dụng.	

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
8	Kem		1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Hợp đồng phân phối/gia công giữa các bên liên quan (nếu có). 3. Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm cho hàng hóa trong nước. 4. Tờ khai hải quan cho hàng hóa nhập khẩu. 5. Hồ sơ tự công bố hoặc công bố sản phẩm còn hiệu lực. 6. Bản dịch thuật công chứng sang tiếng Việt, trong trường hợp tài liệu trong hồ sơ tự công bố được thể hiện bằng tiếng nước ngoài. 7. Phiếu kết quả kiểm nghiệm.
9	Mì gói, gia vị, đồ hộp	9.1. Thực phẩm chế biến bao gói sẵn	1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Bản tự công bố sản phẩm có đính kèm nhãn sản phẩm. 3. Kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn đáp ứng TCVN yêu cầu hoặc TCCS của nhà cung cấp. 4. Đối với sản phẩm có thời hạn sử dụng (HSD) ≤ 12 tháng, thời gian kiểm nghiệm định kỳ phải đáp ứng yêu cầu an toàn trong hồ sơ tự công bố/công bố (nếu có để cập). Nếu hồ sơ không để cập: kiểm định kỳ 12 tháng/lần.
		9.2. Phụ gia thực phẩm	
		9.3. Chất hỗ trợ chế biến thực phẩm	

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
10	Mỹ phẩm, hóa phẩm	10.1. Mỹ phẩm: sữa tắm, nước hoa, kem đánh răng, dầu gội, sữa rửa mặt,...	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Phiếu công bố mỹ phẩm còn hiệu lực. 3. Hồ sơ chứng minh về thời hạn sử dụng/độ ổn định sản phẩm. 4. Nhãn sản phẩm.
		10.2. Hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế. 3. Nhãn sản phẩm. <i>Ví dụ thể hiện trong ảnh: nhang, muỗi, bình xịt côn trùng,...</i>
11	Khăn giấy, khăn ướt, hàng tự hủy	11.1. Khăn giấy, khăn ướt	A. Trường hợp tự đánh giá hợp quy 1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Bản công bố hợp quy. 3. Kết quả kiểm nghiệm. 4. Nhãn sản phẩm.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
			B. Trường hợp chứng nhận hợp quy 1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Chứng nhận hợp quy. 3. Nhãn sản phẩm.
		11.2. Hàng tự hủy	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Hợp đồng phân phối/gia công giữa các bên liên quan (nếu có). 3. Tờ khai hải quan cho hàng hóa nhập khẩu. 4. Hồ sơ tự công bố hoặc công bố sản phẩm còn hiệu lực. 5. Tiêu chuẩn cơ sở. 6. Phiếu kết quả kiểm nghiệm; lưu ý các chỉ tiêu chất lượng đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
12	Công cụ, dụng cụ	12.1. Dụng cụ chứa đựng thực phẩm, vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Bản tự công bố sản phẩm có đính kèm nhãn sản phẩm.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
			3. Kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn đáp ứng TCVN yêu cầu hoặc TCCS của nhà cung cấp. 4. Thời gian kiểm nghiệm định kỳ đáp ứng yêu cầu an toàn trong hồ sơ tự công bố/công bố (nếu có đề cập). <i>Ví dụ trong ảnh: khuôn, nồi, chảo, chén, đĩa, ly, khay đá, bình uống nước, màng bọc thực phẩm, túi đựng thực phẩm, bình sữa,...</i>
		12.2. Dụng cụ, vật liệu tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn đáp ứng TCVN yêu cầu hoặc TCCS của nhà cung cấp. 3. Nhãn sản phẩm.
13	Sản phẩm FF, nguyên liệu FF		1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Bản tự công bố sản phẩm có đính kèm nhãn sản phẩm. 3. Kết quả kiểm nghiệm: chỉ tiêu, mức giới hạn đáp ứng TCVN yêu cầu hoặc TCCS của nhà cung cấp.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
			4. Đối với sản phẩm có thời hạn sử dụng (HSD) ≤ 12 tháng, thời gian kiểm nghiệm định kỳ phải đáp ứng yêu cầu an toàn trong hồ sơ tự công bố/công bố (nếu có đề cập). Nếu hồ sơ không đề cập: kiểm định kỳ 12 tháng/lần.
14	Khác	14.1. Quần áo, giày, dép thể thao, cà vạt, mũ, khăn, chăn, drap, gối, nệm, sofa, len, vải, màn che, thảm vải, tấm bông, áo mưa vải, áo khoác trượt nước, chống thấm, kháng nước,...	A. Trường hợp tự đánh giá hợp quy 1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Bản công bố hợp quy. 3. Báo cáo tự đánh giá. 4. Kết quả kiểm nghiệm Formaldehyde và thuốc nhuộm azo (đạt). 5. Nhãn sản phẩm. B. Trường hợp chứng nhận hợp quy 1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Chứng nhận hợp quy kèm danh mục sản phẩm được chứng nhận. 3. Nhãn sản phẩm.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
			Nếu sản phẩm công bố thêm tính năng chống thấm nước, kháng nước, trượt nước, kháng khuẩn, kháng virus,... phải cung cấp thêm kết quả kiểm nghiệm chứng minh.
		14.2. Khẩu trang (khẩu trang vải, khẩu trang vải không dệt dùng một lần nhưng không thuộc khẩu trang y tế)	A. Trường hợp tự đánh giá hợp quy 1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Bản công bố hợp quy. 3. Báo cáo tự đánh giá. 4. Nhãn sản phẩm. 5. Kết quả kiểm nghiệm Formaldehyde và thuốc nhuộm azo (đạt). B. Trường hợp chứng nhận hợp quy 1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Chứng nhận hợp quy kèm danh mục sản phẩm được chứng nhận. • Khẩu trang vải kháng khuẩn: cung cấp thêm kết quả kiểm nghiệm chứng minh tính kháng khuẩn của sản phẩm.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
			• Khẩu trang vải kháng giọt bắn, kháng khuẩn: cung cấp thêm chứng nhận thử nghiệm của Bộ Y tế theo TCVN yêu cầu. • Khẩu trang vải có tấm lọc bụi: cung cấp thêm kết quả kiểm nghiệm theo TCVN yêu cầu.
		14.3. Thức ăn chăn nuôi sản xuất trong nước (thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc)	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi. 3. Hợp đồng thuê, gia công thức ăn chăn nuôi đối với trường hợp tổ chức, cá nhân thuê, gia công tại cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi đã được cấp Chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi. 4. Tiêu chuẩn công bố áp dụng và mẫu nhãn của sản phẩm. 5. Văn bản thông báo tiếp nhận công bố hợp quy của sản phẩm. 6. Phiếu kết quả thử nghiệm các chỉ tiêu chất lượng và an toàn của sản phẩm trong tiêu chuẩn công bố áp dụng và trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
		14.4. Thức ăn chăn nuôi nhập khẩu (thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc)	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Chứng nhận lưu hành tự do hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất xứ cấp. 3. Một trong các chứng nhận ISO, GMP, HACCP hoặc chứng nhận tương đương của cơ sở sản xuất. 4. Bản thông tin sản phẩm do tổ chức, cá nhân sản xuất cung cấp gồm thành phần nguyên liệu, công dụng, hướng dẫn sử dụng, chỉ tiêu chất lượng, chỉ tiêu an toàn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. 5. Bản tiêu chuẩn công bố áp dụng của tổ chức, cá nhân. 6. Nhãn phụ của sản phẩm thể hiện bằng tiếng Việt và mẫu nhãn sản phẩm. 7. Phiếu kết quả thử nghiệm các chỉ tiêu chất lượng và an toàn của sản phẩm.
		14.5. Thức ăn chăn nuôi (thức ăn bổ sung)	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Công bố sản phẩm còn hiệu lực. 3. Nhãn sản phẩm.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
		14.6. Thức ăn chăn nuôi (thức ăn truyền thống, nguyên liệu đơn)	- Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. - Yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm. - Nhãn sản phẩm.
		14.7. Trang thiết bị y tế loại A;	- Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. - Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng. - Sản phẩm đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử https://dmec.moh.gov.vn/van-ban-cong-bo#. - Nhãn sản phẩm.
		14.8. Trang thiết bị y tế loại B, C, D mua bán như hàng hóa thông thường	
		14.9. Loa không dây, micro không dây, tai nghe không dây có dải tần hoạt động từ 25 MHz-2000 MHz	A. Sản phẩm sản xuất trong nước - Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. - Giấy chứng nhận hợp quy (nếu thuộc phạm vi cần chứng nhận hợp quy). - Thông báo tiếp nhận công bố hợp quy. - Nhãn sản phẩm. B. Sản phẩm nhập khẩu

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
			1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Giấy chứng nhận hợp quy (nếu thuộc phạm vi cần chứng nhận hợp quy). 3. Báo cáo tự đánh giá. 4. Nhãn sản phẩm.
		14.10. Mũ bảo hiểm cho người tham gia giao thông đường bộ	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Chứng nhận hợp quy.
		14.11. Đồ chơi trẻ em	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Công bố hợp quy/chứng nhận hợp quy kèm danh mục sản phẩm được chứng nhận. 3. Nhãn sản phẩm.
		14.12. Nhóm khác	1. Giấy đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh hoặc các văn bản tương đương. 2. Tiêu chuẩn cơ sở do nhà sản xuất tự công bố.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.

STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
			3. Chứng nhận hợp quy kèm danh mục sản phẩm được chứng nhận (trường hợp trên nhãn hàng hóa có dấu hợp quy). 4. Nhãn sản phẩm.

Lưu ý: Đối với sản phẩm nhập khẩu phải có thêm:

- Tờ khai Thông Quan hàng hóa nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật).

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu của Công Ty TNHH MFC Market Vietnam, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.

The copyright of this document belongs to MFC Market Vietnam LLC, reproduction in any form is strictly prohibited.